TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2025/HS-ST
Ngày 08-01-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Thực

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thanh Đông và ông Trần Quang Lâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Tài - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2024/QĐXXST-HS ngày 26/12/2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu Đ, sinh ngày 15/10/2003; tại: xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình D và bà Ngô Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/9/2024 đến ngày 04/10/2024 chuyển tạm giam và hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Ngô Thị H, sinh năm 1980; nơi cư trú: thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 25/9/2024, Nguyễn Hữu Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu đen, biển kiểm soát 73E1-396.42 vào thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình chơi. Khi đến phường Quảng Long, thị xã Ba Đồn

thì gặp một người tên Trọng (là người Đ quen biết từ trước nhưng không biết về nhân thân, lai lịch) ngồi trong quán cà phê. Đ vào nói chuyện một lúc rồi rủ Trọng mua ma túy về sử dụng, Trọng đồng ý. Sau đó, Trọng và Đ điều khiển xe mô tô đến nhà một người tên "Hải" có địa chỉ tại phường Quảng Long, thị xã Ba Đồn mua ma túy. Đ đưa 500.000 đồng cho Trọng để mua ma túy. Sau khi mua được ma túy, Đ rủ Trọng lên khu vực vườn tràm gần đập tràn thuộc xã Quảng Châu, huyện Quảng Trạch để sử dụng. Đến nơi, Trọng lấy trong túi áo khoác ra bộ dụng cụ sử dụng ma túy, bật lửa và đưa ống nhựa trong suốt màu trắng chứa ma túy đá cho Đ. Đ lấy cái kéo ở trong cốp xe mô tô của mình rồi đưa lại ống nhựa chứa ma túy và cái kéo cho Trọng. Trọng cắt ống nhựa chứa ma túy đá rồi cùng Đ sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, Trọng đi về trước còn Đ lấy bật lửa hơ kín ống nhựa chứa ma túy đá còn lại bỏ vào túi quần nhỏ bên phải rồi điều khiển xe mô tô đến thôn Tân Phú, xã Quảng Phú thì bị lực lượng Công an huyện Quảng Trạch phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 01 (một) ống nhựa trong suốt màu trắng, bên trong chứa tinh thể rắn, màu trắng. Nguyễn Hữu Đ khai nhận chất tinh thể rắn, màu trắng trên là ma túy, loại ma túy đá, mua về để sử dụng.

* Về vật chứng và xử lý vật chứng của vụ án:

- Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Trạch đã thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu đen, biển kiểm soát 73E1-396.42, xe đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 11 Pro Max, màu xanh, số IMEI 353926102548103, số MEI 35392610254810, bên trong có gắn thẻ sim số 0333965603, đã qua sử dụng; 01 (một) phong bì thư dán kín, trên ghi nội dung "1060/KL-KTHS", niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt, bên trong có 01 (một) ống nhựa trong suốt màu trắng (đã bị cắt một đầu trong quá trình giám định); 01 (một) phong bì thư dùng niêm phong mẫu gửi giám định (đã bị cắt một phần trong quá trình giám định).

Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng là bộ dụng cụ sử dụng ma túy, bật lửa và cây kéo theo như Nguyễn Hữu Đ khai là để lại tại vị trí vườn tràm gần đập tràn thuộc thôn Đất Đỏ, xã Quảng Châu, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình. Tuy nhiên, quá trình tìm kiếm không có kết quả.

- Xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Ngô Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 11 Pro Max, màu xanh, đã qua sử dụng. Số vật chứng còn lại được chuyển xử lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định số: 1060/KL-KTHS ngày 02/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận: Mẫu ký hiệu A là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,172g

Tại Cáo trạng số 50/CT-VKSQT ngày 29 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Đ từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) phong bì thư dán kín, trên ghi nội dung "1060/KL-KTHS", niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt, bên trong có 01 (một) ống nhựa trong suốt màu trắng (đã bị cắt một đầu trong quá trình giám định); 01 (một) phong bì thư dùng niêm phong mẫu gửi giám định (đã bị cắt một phần trong quá trình giám định). Trả lại cho bà Ngô Thị H 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu đen, biển kiểm soát 73E1-396.42, xe đã qua sử dụng.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước

Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và thống nhất với tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã truy tố, kết tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu Đ đã thừa nhận và thống nhất khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy mà mình đã thực hiện. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 25/9/2024, Nguyễn Hữu Đ gặp một người tên Trọng (là người quen từ trước nhưng không rõ thông tin nhân thân, lai lịch) và rủ Trọng đi mua ma túy sử dụng. Đ đưa cho Trọng 500.000 đồng và Trọng mua ma tuý từ một người tên Hải (Đ không rõ thông tin, đặc điểm, địa chỉ cụ thể của Hải). Sau khi mua được ma túy, Trọng đưa ma tuý cho Đ và Đ rủ Trọng đến khu vực vườn Tràm gần đập tràn

thuộc thôn Đất Đỏ, xã Quảng Châu, huyện Quảng Trạch sử dụng ma túy. Khi sử dụng xong, số ma túy còn lại Đ cất trong túi quần nhỏ bên phải rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 73E1-396.42 đến thôn Tân Phú, xã Quảng Phú, huyện Quảng Trạch thì bị Công an huyện Quảng Trạch phát hiện bắt quả tang. Xét thấy, lời khai nhận hành vi phạm tội trên của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, truy tố là hoàn toàn phù hợp và thống nhất với nhau; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Chất ma túy mà bị cáo tàng trữ là Methamphetamine, có khối lượng 0,172g. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận, bị cáo Nguyễn Hữu Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội và gây bức xúc, bất bình trong nhân dân. Bị cáo là người có đủ nhận thức được sự nguy hiểm và tác hại của ma túy mang lại nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu, mục đích bản thân nên đã coi thường pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần quyết định một hình phạt tương xứng đối với tính chất của hành vi phạm tội, mức độ, hậu quả mà bị cáo gây ra. Nhằm để răn đe, giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật và quy tắc của cuộc sống, đồng thời phòng ngừa và đấu tranh phòng chống tội phạm trong xã hội, giữ gìn trật tự công cộng.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy rằng: bị cáo có nhân thân tốt; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, được áp dụng cho bị cáo.

[5] Xét quan điểm đề xuất của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử. Tuy nhiên, đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo, do bị cáo có ông nội là người có công là chưa phù hợp nên không chấp nhận tình tiết này.

[6] Từ những nhận định, đánh giá trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải đi chấp hành hình phạt tại Trại giam, để có điều kiện tiếp tục giáo dục, cải tạo bị cáo tiến bộ, sớm trở lại là công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Đối với khai nhận của bị cáo về việc đã cùng với người tên Trọng mua ma túy từ một người tên Hải, sau đó sử dụng. Tuy nhiên, bị cáo không xác định được thông tin liên lạc, tên, tuổi, địa chỉ của những người này. Quá trình điều tra không chứng minh được tội phạm, không xác định được nhân thân, lai lịch của các đối tượng, do vậy không có căn cứ, không có cơ sở xử lý.

[8] Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

[8.1] Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch đã tạm giữ vật chứng liên quan để điều tra và đã tiến hành xử lý trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 11 Pro Max, màu xanh, đã qua sử dụng cho bà Ngô Thị H theo quy định của pháp luật. Đến tại phiên tòa không ai có ý kiến, yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8.2] Đối với: 01 (một) phong bì thư dán kín, trên ghi nội dung "1060/KL-KTHS", niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt, bên trong có 01 (một) ống nhựa trong suốt màu trắng (đã bị cắt một đầu trong quá trình giám định); 01 (một) phong bì thư dùng niêm phong mẫu gửi giám định (đã bị cắt một phần trong quá trình giám định). Xác định, đây là vật chứng không có giá trị, không sử dụng được nên tịch thu tiêu hủy.

[8.3] Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu đen, biển kiểm soát 73E1-396.42, xe đã qua sử dụng. Xét thấy, nguồn tiền dùng để mua xe là của bố mẹ bị cáo tích góp mà có, là tài sản, phương tiện chính dùng để sinh hoạt, đi lại, phục vụ trong gia đình. Đồng thời, chiếc xe là tài sản có giá trị lớn của gia đình và gia đình bị cáo rất mong muốn xin được nhận lại xe để phục vụ cuộc sống. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải tịch thu sung công mà trả lại, việc trả lại cũng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án và thi hành án.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu Đ phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Đ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 25/9/2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Hữu Đ với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 08/01/2025) theo Quyết định của Hội đồng xét xử.

3. Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư dán kín, trên ghi nội dung "1060/KL-KTHS", niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt, bên trong có 01 (một) ống nhựa trong suốt màu trắng (đã bị cắt một đầu trong quá trình giám định); 01 (một) phong bì thư dùng niêm phong mẫu gửi giám định (đã bị cắt một phần trong quá trình giám định).

Trả lại cho bà Ngô Thị H (là người đại diện) 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu đen, biển kiểm soát 73E1-396.42, xe đã qua sử dụng.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Quảng Trạch;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- THADS huyện Quảng Trạch;
- Bị cáo; NCQL,NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Võ Ngọc Thực